

Số: **262/2020/QĐST-HNGĐ**

Bình Đại, ngày 07 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 295/2020/TLST – HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2020 .

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Ấp B, xã P, huyện D, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn:* **Hồ Vĩnh P**, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Ấp T, xã P, huyện D, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chị Nguyễn Thị T và anh Hồ Vĩnh P thống nhất thỏa thuận thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, cụ thể thay đổi từ chị Nguyễn Thị T qua anh Hồ Vĩnh P, nay anh Hồ Vĩnh P được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung gồm:

1. Nguyễn Hồ Hồng D, sinh ngày 01/4/2006 và sự thỏa thuận này phù hợp với nguyện vọng của cháu D.

2. Nguyễn Hồ Hồng H, sinh ngày 04/8/2015.

2.2. Chị Nguyễn Thị T có nghĩa vụ đóng góp nuôi con với anh Hồ Vĩnh P số tiền là 1.000.000 đồng/tháng/01 con chung (Một triệu đồng một tháng đối với một con chung).

Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật (ngày 07/8/2020) cho đến khi cháu Diễm, cháu Hậu thành niên (đủ 18 tuổi).

Chị Nguyễn Thị T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Anh Hồ Vĩnh P trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở chị Nguyễn Thị T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84, Điều 116 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định việc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về án phí:

+ *Án phí thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn:* Chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

+ *Án phí cấp dưỡng nuôi con:* Chị Nguyễn Thị T phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Vậy tổng cộng án phí: chị Nguyễn Thị T chịu là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị T đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0000729 ngày 23 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre. Như vậy, chị Nguyễn Thị T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV và THA);
- VKSND huyện Bình Đại ;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Mỹ Duyên

